

Số: 47/KL-TTr

Đắk Lắk, ngày 27 tháng 3 năm 2024

KẾT LUẬN

Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện công vụ của công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp tại đơn vị thuộc Sở Công Thương

Thi hành Quyết định số 36/QĐ-TTr ngày 04/3/2024 của Chánh Thanh tra Sở Công Thương về việc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện công vụ của công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho người dân và doanh nghiệp tại đơn vị thuộc Sở Công Thương. Từ ngày 12/3/2024 đến ngày 22/3/2024, Đoàn thanh tra số 36 đã tiến hành thanh tra tại các phòng: Quản lý công nghiệp, Quản lý thương mại và Quản lý năng lượng thuộc Sở Công Thương.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 10/BC-DTT ngày 25 tháng 3 năm 2024 của Trưởng Đoàn thanh tra số 36, Thanh tra Sở Công Thương kết luận thanh tra như sau:

1. Khái quát về chức năng nhiệm vụ, tổ chức biên chế của các đơn vị được thanh tra:

1.1. Phòng Quản lý công nghiệp: tham mưu Giám đốc Sở Công Thương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công nghiệp trên địa bàn tỉnh bao gồm: cơ khí; luyện kim; dầu khí; hoá chất; vật liệu nổ công nghiệp; công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản (trừ vật liệu xây dựng thông thường); an toàn thực phẩm; công nghiệp tiêu dùng; công nghiệp thực phẩm; công nghiệp hỗ trợ; công nghiệp môi trường; công nghiệp chế biến khác thuộc quản lý của ngành công thương; tiêu thủ công nghiệp; khuyến công; quản lý cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 131/QĐ-SCT ngày 15/9/2022 của Giám đốc Sở Công Thương về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Công Thương.

Phòng Quản lý công nghiệp có 06 biên chế gồm: Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và 04 chuyên viên.

Phòng Quản lý công nghiệp có 47 TTHC thuộc 08 lĩnh vực, cụ thể: Kinh doanh khí (15 thủ tục); Lưu thông hàng hóa trong nước (09 thủ tục); Hóa chất (09 thủ tục); Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (07 thủ tục); An toàn thực phẩm (03 thủ tục); Khoa học công nghệ (01 thủ tục); Công nghiệp nặng (01 thủ tục) và Hoạt động xây dựng (02 thủ tục)

1.2. Phòng Quản lý thương mại: tham mưu Giám đốc Sở Công Thương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực hoạt động thương mại và lưu thông hàng hoá trên địa bàn; sản xuất và tiêu dùng bền vững; xuất khẩu, nhập khẩu; thương mại biên giới; xúc tiến thương mại; thương mại điện tử; dịch vụ thương mại; quản lý cạnh tranh; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và quản lý hoạt động kinh doanh theo phương thức đa cấp; phòng vệ thương mại; hội nhập kinh tế quốc tế theo Quyết định số 131/QĐ-SCT ngày 15/9/2022 của Giám đốc Sở Công Thương về việc ban hành Quy định chức



năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Công Thương.

Phòng Quản lý thương mại có 07 biên chế gồm: Trưởng phòng, 02 Phó trưởng phòng và 04 chuyên viên.

Phòng Quản lý thương mại có 63 TTHC thuộc 08 lĩnh vực, cụ thể: Thương mại quốc tế (21 thủ tục); Lưu thông hàng hóa trong nước (17 thủ tục); Dầu khí (03 thủ tục); Kinh doanh khí (09 thủ tục); Quản lý bán hàng đa cấp (04 thủ tục); Quản lý cạnh tranh (01 thủ tục); Giám định thương mại (02 thủ tục) và Xúc tiến thương mại (06 thủ tục).

1.3. Phòng Quản lý năng lượng: tham mưu Giám đốc Sở Công Thương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực điện, năng lượng mới, năng lượng tái tạo, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo Quyết định số 131/QĐ-SCT ngày 15/9/2022 của Giám đốc Sở Công Thương về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ thuộc Sở Công Thương.

Phòng Quản lý năng lượng có 05 biên chế gồm: Trưởng phòng, 02 Phó trưởng phòng và 02 chuyên viên.

Phòng Quản lý năng lượng có 13 TTHC ở 02 lĩnh vực, cụ thể: lĩnh vực Điện (11 thủ tục) và lĩnh vực Hoạt động xây dựng (02 thủ tục).

2. Kết quả kiểm tra, xác minh

2.1. Phòng Quản lý công nghiệp:

2.1.1 Về trách nhiệm quản lý nhà nước về việc thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho cá nhân, tổ chức.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước của đơn vị về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ hành chính công (DVHCC) cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra:

Phòng đã triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính và phân công cho công chức phụ trách tham mưu về công tác cải cách thủ tục hành chính tại Thông báo phân công nhiệm vụ của phòng.

Đã thực hiện các quy định về đơn giản hóa TTHC, rà soát danh mục TTHC cung cấp trực tuyến trên Cổng dịch vụ công tỉnh, đề xuất các TTHC đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Cụ thể, có 47 TTHC thuộc 08 lĩnh vực: Kinh doanh khí (15 thủ tục); Lưu thông hàng hóa trong nước (09 thủ tục); Hóa chất (09 thủ tục); Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ (07 thủ tục); An toàn thực phẩm (03 thủ tục); Khoa học công nghệ (01 thủ tục); Công nghiệp nặng (01 thủ tục) và Hoạt động xây dựng (02 thủ tục).

Đã triển khai áp dụng thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC công trực tuyến trên Hệ thống Dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông tỉnh Đắc Lắc đối với 47 TTHC trên, trong đó có 19 thủ tục được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 28 thủ tục được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến một phần.

- Việc kiểm soát, kiến nghị hoặc ban hành theo thẩm quyền để ban hành mới, sửa đổi hoặc bãi bỏ TTHC không phù hợp, phức tạp, phiền hà; bổ sung thủ tục hành chính cần thiết.

Trong thời kỳ thanh tra (từ ngày 15/6/2021 đến ngày 30/11/2023), đơn vị đã tham mưu UBND tỉnh ban hành 02 văn bản với nội dung công bố mới, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các thủ tục hành chính thuộc chức năng tham mưu của phòng, cụ thể: Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 07/3/2023 công bố mới 03 thủ tục; sửa đổi, bổ sung 06 thủ tục lĩnh vực Hóa chất; Quyết định số 2676/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 công bố sửa đổi, bổ sung 02 thủ tục lĩnh vực Hoạt động xây dựng.

- Việc công bố, công khai TTHC theo quy định; việc thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết; việc số hóa hồ sơ; việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC:

Tại thời điểm kiểm tra có 47 TTHC ở 08 lĩnh vực thuộc thẩm quyền tham mưu của đơn vị, cụ thể: 03 thủ tục ở lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước, được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 02/6/2020); 06 thủ tục ở lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước, được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 2499/QĐ-UBND ngày 8/9/2017 (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 1202/QĐ-UBND ngày 30/5/2018); 06 thủ tục ở lĩnh vực Hóa chất, được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 2/6/2020 (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 07/3/2023); 03 thủ tục ở lĩnh vực Hóa chất, được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 386/QĐ-UBND ngày 7/3/2023; 07 thủ tục ở lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ, được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 2120/QĐ-UBND ngày 31/8/2018; 15 thủ tục lĩnh vực Kinh doanh khí, được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 2120/QĐ-UBND ngày 31/8/2018; 01 thủ tục lĩnh vực Công nghiệp nặng được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 2499/QĐ-UBND ngày 8/9/2017; 03 thủ tục lĩnh vực An toàn thực phẩm được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 323/QĐ-UBND ngày 18/02/2019 (được sửa đổi, bổ sung bởi Quyết định số 1242/QĐ-UBND ngày 02/6/2020); 02 thủ tục lĩnh vực Hoạt động xây dựng, được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 2676/QĐ-UBND ngày 15/12/2023 và 01 thủ tục lĩnh vực Khoa học công nghệ, được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 2499/QĐ-UBND ngày 8/9/2017.

47 TTHC nêu trên được công bố, công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ <https://socongthuong.daklak.gov.vn> có kết nối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Lắk và minh bạch quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân trên môi trường điện tử. Thực hiện niêm yết công khai các TTHC bằng mã code QR tại nơi tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan; đăng tải trên trang thông tin điện tử của của Sở tại địa chỉ <https://socongthuong.daklak.gov.vn>.

Đã thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình được hướng dẫn tại Quyết định số 2603/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh về triển khai áp dụng thực hiện công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp.

- Việc kiểm tra, đôn đốc, xử lý đối với công chức trong việc giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức.



Trong thời kỳ thanh tra, phòng đã thực hiện đúng quy định pháp luật về công tác giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức, không có hồ sơ bị trễ hạn giải quyết cho tổ chức, cá nhân và không có phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ của công chức trong công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC.

2.1.2. Việc giải quyết thủ tục hành chính

Tổng số hồ sơ tiếp nhận 287 hồ sơ, trong đó số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tiếp 0; trực tuyến 287 hồ sơ (số tiếp nhận trước 15/6/2021 chuyển qua 02 hồ sơ; số tiếp nhận trong thời kỳ thanh tra 285 hồ sơ). Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn 27 hồ sơ, số giải quyết trước hạn 260 hồ sơ. Tổng số hồ sơ từ chối giải quyết 0. Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn 0. Tổng số hồ sơ đang giải quyết tại thời điểm 30/11/2023 (trong đó: số hồ sơ trong hạn; số hồ sơ quá hạn) 0. Cụ thể:

- Lĩnh vực An toàn thực phẩm: tổng số tiếp nhận 227 hồ sơ, số chưa giải quyết của tháng trước chuyển qua 02 hồ sơ, tổng số tiếp nhận mới trong tháng 225 hồ sơ. Số giải quyết trước hạn 221 hồ sơ, số giải quyết đúng hạn 06 hồ sơ.

- Lĩnh vực Hóa chất: tổng số tiếp nhận 05 hồ sơ, số hồ sơ chưa giải quyết của tháng trước chuyển qua 0. Số giải quyết trước hạn 05 hồ sơ.

- Lĩnh vực Kinh doanh khí: tổng số tiếp nhận 03 hồ sơ, số hồ sơ chưa giải quyết của tháng trước chuyển qua 0. Số giải quyết trước hạn 03 hồ sơ.

- Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước: tổng số tiếp nhận 13 hồ sơ, số hồ sơ chưa giải quyết của tháng trước chuyển qua 0. Số giải quyết trước hạn 13 hồ sơ.

- Lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ: tổng số tiếp nhận 39 hồ sơ, số hồ sơ chưa giải quyết của tháng trước chuyển qua 0. Số giải quyết trước hạn 18 hồ sơ; giải quyết đúng hạn 21 hồ sơ.

Kiểm tra ngẫu nhiên 05 hồ sơ về quy trình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên trang Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk tại địa chỉ <https://dichvucong.daklak.gov.vn>, cụ thể:

(1) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện đầu tư trồng cây thuốc lá, mã số hồ sơ 000.00.04.H15-220628-0007, ngày tiếp nhận 28/6/2022, ngày hẹn trả kết quả 12/7/2022. Ngày trả kết quả cho công dân là ngày 06/7/2022.

(2) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện sản xuất và kinh doanh hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực công nghiệp, mã số hồ sơ 000.00.04.H15-230704-0016, ngày tiếp nhận 04/7/2023, ngày hẹn trả kết quả 20/7/2023. Ngày trả kết quả cho công dân là ngày 13/7/2023.

(3) Thủ tục cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương, mã số hồ sơ 000.00.04.H15-210719-0020, ngày tiếp nhận 20/7/2021, ngày hẹn trả kết quả 27/7/2021. Ngày trả kết quả cho công dân là ngày 21/7/2021.

(4) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm do Sở Công Thương thực hiện, mã số hồ sơ 000.00.04.H15-210705-0032, ngày tiếp nhận 5/7/2021, ngày hẹn trả kết quả 2/8/2021. Ngày trả kết quả cho công dân là ngày 26/7/2021.

(5) Thủ tục cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống trong siêu thị và trung tâm thương mại, mã số hồ sơ

000.00.04.H15-231027-0069, ngày tiếp nhận 27/10/2023, ngày hẹn trả kết quả 24/11/2021. Ngày trả kết quả cho công dân là ngày 21/11/2023.

Kết quả kiểm tra 05 hồ sơ trên đều được giải quyết trước hạn và đúng hạn.

2.1.3 Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị:

Trong thời kỳ thanh tra, tại phòng không tiếp nhận và xử lý trường hợp phản ánh, kiến nghị nào về quy định và hành vi hành chính.

2.2. Phòng Quản lý thương mại:

2.2.1 Về trách nhiệm quản lý nhà nước về việc thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho cá nhân, tổ chức.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước của đơn vị về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ hành chính công (DVHCC) cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra:

Phòng đã triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính và phân công cho công chức phụ trách tham mưu về công tác cải cách thủ tục hành chính tại Thông báo phân công nhiệm vụ của phòng.

Thực hiện các quy định về đơn giản hóa TTHC, rà soát danh mục TTHC cung cấp trực tuyến trên Công Dịch vụ công tỉnh, đề xuất các TTHC đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Cụ thể, có 63 TTHC thuộc 08 lĩnh vực: Thương mại quốc tế (21 thủ tục); Lưu thông hàng hóa trong nước (17 thủ tục); Dầu khí (03 thủ tục); Kinh doanh khí (09 thủ tục); Quản lý bán hàng đa cấp (04 thủ tục); Quản lý cạnh tranh (01 thủ tục); Giám định thương mại (02 thủ tục) và Xúc tiến thương mại (06 thủ tục).

Đã triển khai áp dụng thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC công trực tuyến trên Hệ thống Dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông tỉnh Đắk Lắk đối với 63 TTHC thuộc phòng, trong đó có 29 thủ tục được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 34 thủ tục cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến một phần.

- Việc kiểm soát, kiến nghị hoặc ban hành theo thẩm quyền để ban hành mới, sửa đổi hoặc bãi bỏ TTHC không phù hợp, phức tạp, phiền hà; bổ sung thủ tục hành chính cần thiết: Trong thời kỳ thanh tra, phòng không có thủ tục hành chính cần kiến nghị để ban hành mới, sửa đổi hoặc cần bãi bỏ.

- Việc công bố, công khai TTHC theo quy định; việc thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết; việc số hóa hồ sơ; việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC:

Tại thời điểm kiểm tra có 63 TTHC ở 08 lĩnh vực thuộc thẩm quyền tham mưu của đơn vị, trong đó có 29 thủ tục được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và 34 thủ tục cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến một phần, cụ thể: 21 thủ tục lĩnh vực Thương mại quốc tế; 17 thủ tục lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước; 03 thủ tục lĩnh vực Dầu khí; 09 thủ tục lĩnh vực Kinh doanh khí; 04 thủ tục lĩnh vực Quản lý bán hàng đa cấp; 01 thủ tục lĩnh vực Quản lý cạnh tranh; 02 thủ tục lĩnh vực Giám định thương mại và 06 thủ tục lĩnh vực Xúc tiến thương mại được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 2741/QĐ-UBND ngày 22/12/2023.

63 thủ tục nêu trên được công bố, công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ <https://socongthuong.daklak.gov.vn> có kết nối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Lắk và minh bạch quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân trên môi trường điện tử. Thực hiện niêm yết công khai các TTHC bằng mã code QR tại nơi tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan; đăng tải trên trang thông tin điện tử của của Sở tại địa chỉ <https://socongthuong.daklak.gov.vn>.

Đã thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình được hướng dẫn tại Quyết định số 2603/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh về triển khai áp dụng thực hiện công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp.

- Việc kiểm tra, đôn đốc, xử lý đối với công chức trong việc giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức.

Trong thời kỳ thanh tra, phòng đã thực hiện đúng quy định pháp luật về công tác giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức, không có hồ sơ bị trễ hạn giải quyết cho tổ chức, cá nhân và không có phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ của công chức trong công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC.

2.2.2. Việc giải quyết thủ tục hành chính

Số tiếp nhận trong thời kỳ thanh tra 61.388 hồ sơ. Trong đó số tiếp nhận trực tiếp 292 hồ sơ, số tiếp nhận trực tuyến 61.096 hồ sơ (số tiếp nhận trước 15/6/2021 chuyển qua 110 hồ sơ). Số giải quyết đúng hạn và trước hạn 61255 hồ sơ. Số hồ sơ từ chối giải quyết 0. Số hồ sơ giải quyết quá hạn 0. Số hồ sơ chưa giải quyết (trong hạn) tính đến ngày 30/11/2023 là 133 hồ sơ. Cụ thể:

- Lĩnh vực Thương mại quốc tế: tổng số tiếp nhận 07 hồ sơ, trong đó số tiếp nhận trực tiếp 03 hồ sơ, tiếp nhận trực tuyến 04 hồ sơ; số tiếp nhận trước 15/6/2021 chuyển qua 0. Số giải quyết đúng hạn và trước hạn 07 hồ sơ. Không có hồ sơ từ chối giải quyết và giải quyết quá hạn.

- Lĩnh vực Quản lý cạnh tranh: tổng số tiếp nhận 08 hồ sơ, trong đó số tiếp nhận trực tiếp 0, số tiếp nhận trực tuyến 08 hồ sơ; số tiếp nhận trước 15/6/2021 chuyển qua 0. Số giải quyết đúng hạn và trước hạn 08 hồ sơ. Không có hồ sơ từ chối giải quyết và giải quyết quá hạn.

- Lĩnh vực Giám định thương mại: Không phát sinh hồ sơ.

- Lĩnh vực Lưu thông hàng hóa trong nước: tổng số tiếp nhận 683 hồ sơ, trong đó số tiếp nhận trực tiếp 273 hồ sơ, tiếp nhận trực tuyến 409 hồ sơ; số tiếp nhận trước 15/6/2021 chuyển qua 06 hồ sơ. Số giải quyết đúng hạn và trước hạn 683 hồ sơ. Không có hồ sơ từ chối giải quyết và giải quyết quá hạn.

- Lĩnh vực Dầu khí: Không phát sinh hồ sơ.

- Lĩnh vực Kinh doanh khí: tổng số tiếp nhận số 19 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trực tiếp 01 hồ sơ, tiếp nhận trực tuyến 18 hồ sơ; số tiếp nhận trước 15/6/2021 chuyển qua 01 hồ sơ. Số giải quyết đúng hạn và trước hạn 20 hồ sơ. Không có hồ sơ từ chối giải quyết và giải quyết quá hạn.

- Lĩnh vực Quản lý bán hàng đa cấp: tổng số tiếp nhận 39 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trực tiếp 0, tiếp nhận trực tuyến 39 hồ sơ; số tiếp nhận trước 15/6/2021 chuyển

qua 0. Số giải quyết đúng hạn và trước hạn 38 hồ sơ. Không có hồ sơ từ chối giải quyết và giải quyết quá hạn.

- Lĩnh vực Xúc tiến thương mại: tổng số tiếp nhận 60.250 hồ sơ, trong đó số tiếp nhận trực tiếp 07 hồ sơ, tiếp nhận trực tuyến 60.243 hồ sơ; số tiếp nhận trước 15/6/2021 chuyển qua 101 hồ sơ. Số giải quyết đúng hạn và trước hạn 60.114 hồ sơ. Không có hồ sơ từ chối giải quyết và giải quyết quá hạn.

Kiểm tra ngẫu nhiên 05 hồ sơ về quy trình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên trang Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk tại địa chỉ <https://dichvucong.daklak.gov.vn>, cụ thể:

(1) Thủ tục Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung hoạt động bán hàng đa cấp tại địa phương, mã số hồ sơ 000.00.04.H15-211203-0020, ngày tiếp nhận 03/12/2021, ngày hẹn trả kết quả 14/12/2021. Ngày trả kết quả cho công dân là ngày 09/12/2021.

(2) Thủ tục cấp Sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu, mã số hồ sơ 000.00.04.H15-220722-0013, ngày tiếp nhận 22/7/2022, ngày hẹn trả kết quả 05/8/2022. Ngày trả kết quả cho công dân là ngày 28/7/2022.

(3) Thủ tục Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, mã số hồ sơ 000.00.04.H15-220722-0013, ngày tiếp nhận 09/01/2023, ngày hẹn trả kết quả 16/01/2023. Ngày trả kết quả cho công dân là ngày 11/01/2023.

(4) Thủ tục Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu, mã số hồ sơ 000.00.04.H15-230208-0035, ngày tiếp nhận 02/02/2023, ngày hẹn trả kết quả 16/02/2023. Ngày trả kết quả cho công dân là ngày 14/02/2023.

(5) Thủ tục cấp Giấy phép bán buôn rượu trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, mã số hồ sơ 000.00.04.H15-230809-0044, ngày tiếp nhận 09/8/2023, ngày hẹn trả kết quả 30/8/2023. Ngày trả kết quả cho công dân là ngày 23/8/2023.

Kết quả kiểm tra 05 hồ sơ trên đều được giải quyết trước hạn và đúng hạn.

2.2.3. Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị:

Trong thời kỳ thanh tra, tại phòng không tiếp nhận và xử lý trường hợp phản ánh, kiến nghị nào về quy định và hành vi hành chính.

2.3 Phòng Quản lý năng lượng

2.3.1. Về trách nhiệm quản lý nhà nước về việc thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công cho cá nhân, tổ chức.

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước của đơn vị về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC), cung cấp dịch vụ hành chính công (DVHCC) cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra:

Phòng đã triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước về trách nhiệm công vụ của cán bộ, công chức trong giải quyết thủ tục hành chính và phân công cho công chức phụ trách tham mưu về công tác cải cách thủ tục hành chính tại Thông báo phân công nhiệm vụ của phòng.

Thực hiện các quy định về đơn giản hóa TTHC, rà soát danh mục TTHC cung cấp trực tuyến trên Công Dịch vụ công tỉnh, đề xuất các TTHC đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình. Cụ thể, có 13 TTHC thuộc 02 lĩnh vực: Điện (11 thủ tục) và Hoạt động xây dựng (02 thủ tục).

Đã triển khai áp dụng thực hiện việc tiếp nhận và giải quyết TTHC công trực tuyến trên Hệ thống Dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông tỉnh Đắk Lắk đối với 13 TTHC của phòng, trong đó 02 thủ tục được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 09 thủ tục dưới hình thức cung cấp thông tin và 02 thủ tục cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến một phần.

- Việc kiểm soát, kiến nghị hoặc ban hành theo thẩm quyền để ban hành mới, sửa đổi hoặc bãi bỏ TTHC không phù hợp, phức tạp, phiền hà; bổ sung thủ tục hành chính cần thiết: Trong thời kỳ thanh tra, phòng không có thủ tục hành chính cần kiến nghị để ban hành mới, sửa đổi hoặc cần bãi bỏ.

- Việc công bố, công khai TTHC theo quy định; việc thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết; việc số hóa hồ sơ; việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC:

Tại thời điểm kiểm tra, phòng đang áp dụng thực hiện đối với 13 TTHC ở 02 lĩnh vực thuộc thẩm quyền tham mưu của đơn vị, trong đó 02 thủ tục được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình, 09 thủ tục dưới hình thức cung cấp thông tin và 02 thủ tục cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến một phần, cụ thể: 11 thủ tục ở lĩnh vực Điện, được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 2471/QĐ-UBND ngày 22/12/2023 và 02 thủ tục lĩnh vực Hoạt động xây dựng, được UBND tỉnh công bố tại Quyết định số 2676/QĐ-UBND ngày 15/12/2023.

13 thủ tục nêu trên được công bố, công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở tại địa chỉ <https://socongthuong.daklak.gov.vn> có kết nối với Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Đắk Lắk và minh bạch quá trình giải quyết thủ tục hành chính cho người dân trên môi trường điện tử. Thực hiện niêm yết công khai các TTHC bằng mã code QR tại nơi tiếp nhận và trả kết quả của cơ quan; đăng tải trên trang thông tin điện tử của của Sở tại địa chỉ: <https://socongthuong.daklak.gov.vn>.

Đã thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính theo quy trình được hướng dẫn tại Quyết định số 2603/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của UBND tỉnh về triển khai áp dụng thực hiện công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp.

- Việc kiểm tra, đôn đốc, xử lý đối với công chức, viên chức trong việc giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức.

Trong thời kỳ thanh tra, phòng đã thực hiện đúng quy định pháp luật về công tác giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức, không có hồ sơ bị trễ hạn giải quyết cho tổ chức, cá nhân và không có phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ của công chức trong công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC.

2.3.2 Việc giải quyết thủ tục hành chính

Tổng số hồ sơ tiếp nhận 10 hồ sơ, trong đó số lượng hồ sơ tiếp nhận trực tiếp 0; trực tuyến 10 hồ sơ (số tiếp nhận trước 15/6/2021 chuyển qua 0; số tiếp nhận trong thời kỳ thanh tra 10). Tổng số hồ sơ giải quyết đúng hạn 0, số giải quyết trước hạn 10 hồ sơ. Tổng số hồ sơ từ chối giải quyết (lý do từ chối) 0. Tổng số hồ sơ giải quyết quá hạn (lý do quá hạn) 0. Tổng số hồ sơ đang giải quyết tại thời điểm 30/11/2023 (trong đó: số hồ sơ trong hạn; số hồ sơ quá hạn) 0.

Kiểm tra ngẫu nhiên 02 hồ sơ về quy trình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên trang Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đắk Lắk tại địa chỉ <https://dichvucong.daklak.gov.vn>, cụ thể:

(1) Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện lực thuộc thẩm quyền cấp của địa phương, mã số hồ sơ 000.00.04.H15-210917-0013, ngày tiếp nhận 17/9/2021, ngày hẹn trả kết quả 8/10/2021. Ngày trả kết quả cho công dân 05/10/2021.

(2) Thủ tục cấp Giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện lực thuộc thẩm quyền cấp của địa phương, mã số hồ sơ 000.00.04.H15-220427-0022, ngày tiếp nhận 27/4/2022, ngày hẹn trả kết quả 20/5/2023. Ngày trả kết quả cho công dân 18/5/2022.

Kết quả kiểm tra 02 hồ sơ trên đều được giải quyết trước hạn.

2.3.3 Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị:

Trong thời kỳ thanh tra, tại phòng không tiếp nhận và xử lý trường hợp phản ánh, kiến nghị nào về quy định và hành vi hành chính.

3. Kết luận về những nội dung đã tiến hành thanh tra

3.1. Về trách nhiệm quản lý nhà nước về việc thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công cho cá nhân, tổ chức:

- Việc lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành, triển khai thực hiện các quy định của Nhà nước của đơn vị về trách nhiệm công vụ của công chức trong giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ hành chính công cho cá nhân, tổ chức trong thời kỳ thanh tra: 03 đơn vị được thanh tra đã triển khai thực hiện.

- Việc kiểm soát, kiến nghị hoặc ban hành theo thẩm quyền để ban hành mới, sửa đổi hoặc bãi bỏ TTHC không phù hợp, phức tạp, phiền hà; bổ sung thủ tục hành chính cần thiết, đáp ứng nhu cầu thực tế: Trong thời kỳ thanh tra, công tác kiểm soát kiến nghị hoặc ban hành theo thẩm quyền để ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ TTHC không phù hợp, đã thực hiện đúng theo quy định của Chính phủ tại Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2015 về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 7/8/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính và Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính.

Phòng Quản lý công nghiệp đã thực hiện tham mưu ban hành 02 văn bản: công bố mới, sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ các TTHC thuộc chức năng tham mưu của phòng: công bố mới 03 thủ tục, sửa đổi, bổ sung 06 thủ tục trong lĩnh vực Hóa chất và công bố sửa đổi, bổ sung 02 thủ tục trong lĩnh vực Hoạt động xây dựng;

02 đơn vị (Quản lý thương mại; Quản lý năng lượng): không có thủ tục hành chính cần kiến nghị để ban hành mới, sửa đổi hoặc cần bãi bỏ.

- Việc công bố, công khai TTHC; việc thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết; việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; việc giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; việc kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ giải quyết TTHC: 03 đơn vị đã thực hiện công bố, công khai TTHC bằng nhiều hình thức; đã thực hiện công khai, minh bạch quá trình giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC được thực hiện theo quy định.

- Việc kiểm tra, đôn đốc, xử lý đối với công chức, viên chức trong việc giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho cá nhân, tổ chức: Trong thời kỳ thanh tra, 03 đơn vị được thanh tra không có hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính bị trễ hạn cần kiểm tra, đôn đốc, xử lý.

3.2. *Việc giải quyết thủ tục hành chính:* Trong thời kỳ thanh tra, công tác giải quyết thủ tục hành chính tại 03 đơn vị đảm bảo trước hạn và đúng hạn, không có hồ sơ bị trễ hạn và không có phản ánh, kiến nghị về hành vi, thái độ của công chức trong công tác tiếp nhận, giải quyết TTHC.

3.3. *Việc tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị:* Trong thời kỳ thanh tra, không có tiếp nhận, phản ánh kiến nghị cần xử lý tại 03 đơn vị trên.

3.4. *Tồn tại:* không

4. Kiến nghị các biện pháp xử lý: không.

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Sở (b/c);
- Phòng QLCN, QLTM, QLNL (t/h);
- Lưu: Hs ĐTT.



CHÁNH THANH TRA

Nguyễn Ngọc Lâm
Nguyễn Ngọc Lâm